

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2021/HS-ST**

Ngày 25 /5 /2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và ông Trần Thế Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xét xử hình sự đặt tại trụ sở Tòa án. Toà án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 04/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 11/5/2021, đối với bị cáo:

Hà Thị V, sinh ngày 30/11/1984, tại Tuyền Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V1, huyện C, tỉnh Tuyền Quang; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hà Tiến V2 (đã chết) và bà Hà Thị K; có chồng là Vũ Ngọc L (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Trần Kiên Q, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 04, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/01/2021, bị cáo Hà Thị V (là người sử dụng chất ma túy), đi xe ô tô khách từ huyện B, tỉnh Hà Giang đến thành phố T, tỉnh Tuyền Quang mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày bị cáo đến nhà một người đàn ông ở khu vực Dốc Đ, phường N, thành phố T (theo bị cáo khai nhận tên là Th, trước đó bị cáo đã gọi điện thoại hỏi mua ma túy của Th) bị cáo mua được 02 gói Methamphetamine gói bằng túi nilon màu trắng trên mép mỗi túi có đường viền màu đỏ, với số tiền 5.600.000 đồng, bị cáo thanh toán bằng

hình thức chuyển tiền qua ứng dụng MoMo trên điện thoại số tiền 4.500.000 đồng và trả bằng tiền mặt 1.100.000 đồng. Sau khi mua được Methamphetamine bị cáo cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người, đi ra ngoài đường đón xe Taxi biển kiểm soát 22A -042xx do Trần Kiên Q điều khiển đi về huyện B, tỉnh H, khi xe Taxi đưa bị cáo đến khu vực Tổ dân phố 3, phường T, thành phố T thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ 02 gói Methamphetamine. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo Hà Thị V, kết quả (+) tính (bị cáo khai nhận ngày 13/01/2021 đã sử dụng ma túy). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM mang tên Hà Thị V.

Tại Bản Kết luận giám định số 119/GĐKTHS ngày 17/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Hà Thị V) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,904 (*chín phẩy chín không bốn*) gam.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSTP ngày 04 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hà Thị V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Thị V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thị V từ 05 năm 09 tháng tù đến 06 năm 03 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu, tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 thẻ ATM mang tên Hà Thị V); tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hà Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi vi phạm của mình.

Tại phiên tòa, người làm chứng Trần Kiên Q vắng mặt nhưng trong các lời khai tại cơ quan điều tra Quyết định xác nhận khi công an kiểm tra phát hiện túi áo bên phải bị cáo V đang mặc 02 túi nilon, bên trong có chất tinh thể màu trắng thì Q có được chứng kiến và có được nghe bị cáo V khai với công an đó là ma túy đá bị cáo V mua về sử dụng.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị V tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 ngày 13/01/2021, tại khu vực Tổ dân phố 3, phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang bị cáo Hà Thị V đã có hành vi cất giữ trái phép 9,904 (*chín phẩy chín không bốn*) gam Methamphetamine. Mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; số Methamphetamine mà bị cáo cất giữ trái phép có khối lượng trên 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 13/01/2021 của bị cáo Hà Thị V, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt hành chính (phạt cảnh cáo); đối với người đàn ông theo bị cáo khai tên Th là người đã bán Methamphetamine cho bị cáo. Quá trình điều tra xác định là Vũ Đức Th, cư trú tại Tổ dân phố 10, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang Cơ quan điều tra xác minh, triệu tập và thông báo truy tìm nhưng Th không có mặt địa phương, Cơ quan điều tra tách hành vi của Th để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ; đối với Trần Kiên Q là người lái xe Taxi Mai Linh BKS 22A - 042xx không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người, cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc điện thoại di động bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy và chuyển tiền mua ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; đối với thẻ ATM mang tên Hà Thị V không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị V phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.

Xử phạt bị cáo Hà Thị V **06** (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/01/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên các mép dán có chữ ký của Hà Thị V, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 9,804 (*chín phẩy tám không bốn*) gam Methamphetamine; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo Hà Thị V; trả lại cho bị cáo Hà Thị V 01 thẻ ATM mang tên Hà Thị V.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 04 /5 /2021.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Hà Thị V phải chịu **200.000** (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hà Thị V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hữu Bình – Trần Thế Dũng

Nguyễn Tuấn Vinh

